

Số: 45/2024/QĐST - DS

Chư Pưh, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2024/TLST – DS ngày 22 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (;

Địa chỉ: Số A P, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T -
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn M – Giám đốc Ngân hàng (- Chi nhánh G;

Người được uỷ quyền lại tham gia tố tụng: Ông Trần Trung H – Nhân viên phòng phát triển Kinh doanh (Theo QĐ uỷ quyền tham gia tố tụng số 21/QĐ-DAB ngày 16/7/2024).

Bị đơn: Bà Trần Thị D, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Bà Trần Thị D công nhận nợ Ngân hàng TMCP (– Chi nhánh G tổng số tiền 505.735.000 đồng (Năm trăm lẻ năm triệu, bảy trăm ba mươi lăm ngàn đồng). Trong đó, nợ gốc là 180.000.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 05/12/2024 là 325.375.000 đồng (tiền lãi trong hạn: 0 đồng; tiền lãi quá hạn 325.375.000 đồng) và tiền lãi phát sinh đến khi trả xong nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết (Hợp đồng tín dụng số N4530/117 ngày 12/09/2017).

1.2. Thời hạn và phương thức trả nợ:

Bà Trần Thị D đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP (thông qua Ngân hàng TMCP (- Chi nhánh G toàn bộ số tiền nói trên vào ngày 05 tháng 5 năm 2024.

Nếu đến thời hạn thanh toán nêu trên mà bà D không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số N8572/TC17 ngày 12/09/2017, giữa ngân hàng TMCP (– Chi nhánh G với bà Trần Thị D gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất đối với thửa đất số 302, thuộc tờ bản đồ số 66, tại thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 442766 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai cấp ngày 24/4/2013 cho bà Trần Thị D.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

1.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Trần Thị D tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Bà D có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân Hàng TMCP (thông qua Ngân Hàng TMCP (- Chi nhánh G số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) nói trên vào ngày 05/5/2025 (*nguyên đơn không yêu cầu tính lãi chậm trả đối với số tiền này*).

2.4. Về án phí: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trần Thị D tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là 12.114.700 đồng (*Mười hai triệu, một trăm mười bốn nghìn, bảy trăm đồng*); ($505.735.000 \text{ đồng} = 20.000.000 \text{ đồng} + 105.735.000 \text{ đồng} \times 4\%$) : 2 = 12.114.700 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP (– Chi nhánh G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.870.500 đồng (*mười một triệu, tám trăm bảy mươi lăm ngàn năm trăm đồng*) theo biên lai thu tạm ứng phí số 0006142 ngày 22 tháng 10 năm 2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- Cơ quan THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Trung